



UBND PHƯỜNG YÊN HÒA
TRƯỜNG TIỂU HỌC BRENDON

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2026 – 2027

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Điều kiện tuyển sinh	Trẻ đúng độ tuổi (sinh năm 2020) và có hồ sơ hợp lệ.	Là học sinh lớp 1 đủ điều kiện lên lớp 2.	Là học sinh lớp 2 đủ điều kiện lên lớp 3.	Là học sinh lớp 3 đủ điều kiện lên lớp 4.	Là học sinh lớp 4 đủ điều kiện lên lớp 5.
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ	- Thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh lớp 1 theo hướng dẫn số 5208/BGDĐT – GDPT ngày 07/8/2026 về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu	- Thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh lớp 2 theo hướng dẫn số 5208/BGDĐT – GDPT ngày 07/8/2026 về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu	- Thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh lớp 3 theo hướng dẫn số 5208/BGDĐT – GDPT ngày 07/8/2026 về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu	- Thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh lớp 4 theo hướng dẫn số 5208/BGDĐT – GDPT ngày 07/8/2026 về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu	- Thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh lớp 5 theo hướng dẫn số 5208/BGDĐT – GDPT ngày 07/8/2026 về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu

		học đã được Bộ GD&ĐT ban hành.	học đã được Bộ GD&ĐT ban hành.	học đã được Bộ GD&ĐT ban hành.	học đã được Bộ GD&ĐT ban hành.	học đã được Bộ GD&ĐT ban hành.
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- CMHS kết hợp chặt chẽ cùng giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong việc quản lý và giáo dục học sinh để việc học tập, rèn luyện của học sinh đạt kết quả. - Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của HS tiểu học và nội quy của nhà trường.	- CMHS kết hợp chặt chẽ cùng giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong việc quản lý và giáo dục học sinh để việc học tập, rèn luyện của học sinh đạt kết quả. - Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của HS tiểu học và nội quy của nhà trường.	- CMHS kết hợp chặt chẽ cùng giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong việc quản lý và giáo dục học sinh để việc học tập, rèn luyện của học sinh đạt kết quả. - Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của HS tiểu học và nội quy của nhà trường.	- CMHS kết hợp chặt chẽ cùng giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong việc quản lý và giáo dục học sinh để việc học tập, rèn luyện của học sinh đạt kết quả. - Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của HS tiểu học và nội quy của nhà trường.	- CMHS kết hợp chặt chẽ cùng giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong việc quản lý và giáo dục học sinh để việc học tập, rèn luyện của học sinh đạt kết quả. - Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của HS tiểu học và nội quy của nhà trường.
IV	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh	- Đầy đủ phòng học, bàn ghế, đảm bảo đủ các trang thiết bị dạy học chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 1 theo quy định của Bộ GD&ĐT và các trang thiết bị phục	- Đầy đủ phòng học, bàn ghế, đảm bảo đủ các trang thiết bị dạy học chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 2 theo quy định của Bộ GD&ĐT và các trang thiết bị phục	- Đầy đủ phòng học, bàn ghế, đảm bảo đủ các trang thiết bị dạy học chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 3 theo quy định của Bộ GD&ĐT và các trang thiết bị phục	- Đầy đủ phòng học, bàn ghế, đảm bảo đủ các trang thiết bị dạy học chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 4 theo quy định của Bộ GD&ĐT và các trang thiết bị phục	- Đầy đủ phòng học, bàn ghế, đảm bảo đủ các trang thiết bị dạy học chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 5 theo quy định của Bộ GD&ĐT và các trang thiết bị phục

		vụ dạy học chương trình nhà trường. Tăng cường các trang thiết bị hiện đại.	vụ dạy học chương trình nhà trường. Tăng cường các trang thiết bị hiện đại.	vụ dạy học chương trình nhà trường. Tăng cường các trang thiết bị hiện đại.	vụ dạy học chương trình nhà trường. Tăng cường các trang thiết bị hiện đại.	vụ dạy học chương trình nhà trường. Tăng cường các trang thiết bị hiện đại.
V	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Dịch vụ đưa đón học sinh đến trường bằng ô tô, dịch vụ ăn nghỉ trưa tại trường. - Thường xuyên tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, tham quan học tập; các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ; tham gia các câu lạc bộ sau giờ học theo nguyện vọng và năng lực. - HS được tham gia các hoạt động giáo dục đạo đức, phát triển phẩm chất, kỹ năng sống.	- Dịch vụ đưa đón học sinh đến trường bằng ô tô, dịch vụ ăn nghỉ trưa tại trường. - Thường xuyên tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, tham quan học tập; các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ; tham gia các câu lạc bộ sau giờ học theo nguyện vọng và năng lực. - HS được tham gia các hoạt động giáo dục đạo đức, phát triển phẩm chất, kỹ năng sống.	- Dịch vụ đưa đón học sinh đến trường bằng ô tô, dịch vụ ăn nghỉ trưa tại trường. - Thường xuyên tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, tham quan học tập; các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ; tham gia các câu lạc bộ sau giờ học theo nguyện vọng và năng lực. - HS được tham gia các hoạt động giáo dục đạo đức, phát triển phẩm chất, kỹ năng sống.	- Dịch vụ đưa đón học sinh đến trường bằng ô tô, dịch vụ ăn nghỉ trưa tại trường. - Thường xuyên tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, tham quan học tập; các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ; tham gia các câu lạc bộ sau giờ học theo nguyện vọng và năng lực. - HS được tham gia các hoạt động giáo dục đạo đức, phát triển phẩm chất, kỹ năng sống.	- Dịch vụ đưa đón học sinh đến trường bằng ô tô, dịch vụ ăn nghỉ trưa tại trường. - Thường xuyên tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, tham quan học tập; các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ; tham gia các câu lạc bộ sau giờ học theo nguyện vọng và năng lực. - HS được tham gia các hoạt động giáo dục đạo đức, phát triển phẩm chất, kỹ năng sống.

VI	Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục	- 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo Điều lệ 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GD&ĐT. - 100% GV-NV đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo được quy định tại các văn bản quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp với từng vị trí việc làm. - CB – GV – NV được phân công nhiệm vụ đúng chuyên môn, năng lực. - Quản lý nhà trường dựa trên các văn bản chỉ đạo của Ngành, Luật giáo dục 2019, Điều lệ	- 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo Điều lệ 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GD&ĐT. - 100% GV-NV đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo được quy định tại các văn bản quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp với từng vị trí việc làm. - CB – GV – NV được phân công nhiệm vụ đúng chuyên môn, năng lực. - Quản lý nhà trường dựa trên các văn bản chỉ đạo của Ngành, Luật giáo dục 2019, Điều lệ	- 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo Điều lệ 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GD&ĐT. - 100% GV-NV đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo được quy định tại các văn bản quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp với từng vị trí việc làm. - CB – GV – NV được phân công nhiệm vụ đúng chuyên môn, năng lực. - Quản lý nhà trường dựa trên các văn bản chỉ đạo của Ngành, Luật giáo dục 2019, Điều lệ	- 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo Điều lệ 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GD&ĐT. - 100% GV-NV đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo được quy định tại các văn bản quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp với từng vị trí việc làm. - CB – GV – NV được phân công nhiệm vụ đúng chuyên môn, năng lực. - Quản lý nhà trường dựa trên các văn bản chỉ đạo của Ngành, Luật giáo dục 2019, Điều lệ	- 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo Điều lệ 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GD&ĐT. - 100% GV-NV đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo được quy định tại các văn bản quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp với từng vị trí việc làm. - CB – GV – NV được phân công nhiệm vụ đúng chuyên môn, năng lực. - Quản lý nhà trường dựa trên các văn bản chỉ đạo của Ngành, Luật giáo dục 2019, Điều lệ
----	--	--	--	--	--	--

		15/2026/TT-BGDĐT và Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tư thục do Bộ GD&ĐT ban hành.	15/2026/TT-BGDĐT và Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tư thục do Bộ GD&ĐT ban hành.	15/2026/TT-BGDĐT và Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tư thục do Bộ GD&ĐT ban hành.	15/2026/TT-BGDĐT và Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tư thục do Bộ GD&ĐT ban hành.	15/2026/TT-BGDĐT và Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tư thục do Bộ GD&ĐT ban hành.
VII	Kết quả đánh giá năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	- Đánh giá kết quả giáo dục: Hoàn thành Xuất sắc: 65%; Hoàn thành Tốt và Hoàn thành: 35%. - Năng lực: Tốt: 85%; Đạt: 15%; Cần cố gắng: 0%. - Phẩm chất: Tốt: 90%; Đạt: 10%; Cần cố gắng: 0%. - 100% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia các hoạt động học tập. - Hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%.	- Đánh giá kết quả giáo dục: Hoàn thành Xuất sắc: 65%; Hoàn thành Tốt và Hoàn thành: 35%. - Năng lực: Tốt: 85%; Đạt: 15%; Cần cố gắng: 0%. - Phẩm chất: Tốt: 90%; Đạt: 10%; Cần cố gắng: 0%. - 100% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia các hoạt động học tập. - Hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%.	- Đánh giá kết quả giáo dục: Hoàn thành Xuất sắc: 65%; Hoàn thành Tốt và Hoàn thành: 35%. - Năng lực: Tốt: 85%; Đạt: 15%; Cần cố gắng: 0%. - Phẩm chất: Tốt: 90%; Đạt: 10%; Cần cố gắng: 0%. - 100% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia các hoạt động học tập. - Hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%.	- Đánh giá kết quả giáo dục: Hoàn thành Xuất sắc: 65%; Hoàn thành Tốt và Hoàn thành: 35%. - Năng lực: Tốt: 85%; Đạt: 15%; Cần cố gắng: 0%. - Phẩm chất: Tốt: 90%; Đạt: 10%; Cần cố gắng: 0%. - 100% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia các hoạt động học tập. - Hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%.	- Đánh giá kết quả giáo dục: Hoàn thành Xuất sắc: 65%; Hoàn thành Tốt và Hoàn thành: 35%. - Năng lực: Tốt: 85%; Đạt: 15%; Cần cố gắng: 0%. - Phẩm chất: Tốt: 90%; Đạt: 10%; Cần cố gắng: 0%. - 100% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia các hoạt động học tập. - Hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%.

VIII	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- Nắm vững kiến thức, kĩ năng các môn học theo quy định, đủ điều kiện lên lớp 2.	- Nắm vững kiến thức, kĩ năng các môn học theo quy định, đủ điều kiện lên lớp 3.	- Nắm vững kiến thức, kĩ năng các môn học theo quy định, đủ điều kiện lên lớp 4.	- Nắm vững kiến thức, kĩ năng các môn học theo quy định, đủ điều kiện lên lớp 5.	- Nắm vững kiến thức, kĩ năng các môn học theo quy định, đủ điều kiện lên lớp 6.
-------------	---	--	--	--	--	--

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Hồng Hạnh